**VĂN BẢN 2. VIÊN TƯỚNG TRẺ VÀ CON NGỰA TRẮNG - Nguyễn Huy Tưởng -**

**A .MỤC TIÊU**

**I. Về kiến thức**

-Nhận biết được một số yếu tố của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.

-Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.

-Nêu được nội dung bao quát của VB; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong VB văn học.

**II. Năng lực**

1. **Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

1. **Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản Viên tướng trẻ và con ngựa trắng.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản Viên tướng trẻ và con ngựa trắng.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của cốt truyện đa tuyến và cốt truyện đơn tuyến.

1. **Phẩm chất:**

- Cảm nhận và yêu thích truyện lịch sử.

- Trân trọng lịch sử, tự hào về cốt cách kiên cường của dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của giáo viên:**

- Thiết kế bài giảng;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

1. **Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HĐ 1: Xác định vấn đề**

**Mục tiêu**: HS kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học.

**Nội dung**: GV hỏi, HS trả lời.

**Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

(?) Xem video https://www.youtube.com/watch?v=Vt6frPcNkAI&t=32s và chia sẻ suy nghĩ cùng các bạn

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

Nhận xét câu trả lời của HS.

GV dẫn vào bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. Trải nghiệm cùng văn bản** | | |
| **a. Mục tiêu**:  - Biết được một số nét khái quát về tác giả, xuất xứ, thể loại của tác phẩm.  **b. Nội dung hoạt động:**  **-** Tiến hành đọc văn bản  - Nêu được các nét chung về tác giả, xác định được xuất xứ, thể loại,....  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **NV1. Tìm hiểu tác giả**  **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: HS trao đổi cặp đôi với bạn cùng bàn về tác giả.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát phiếu học tập của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS đại điện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo. Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định**  GV:  - Nhận xét thái độ làm việc HS  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **1. Tác giả: Nguyễn Huy Tưởng (1912 – 1960)** | |
| **N.vụ 2. Tìm hiểu chung về tác phẩm**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  *+ GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  *+ GV hướng dẫn HS tìm hiểu chung về văn bản*  ? Nêu xuất xứ của văn bản?  ? Văn bản thuộc thể loại nào?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe phần trình bày của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu 1 vài cặp đôi báo cáo sản phẩm.  - HS đại điện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo.  **B4: Kết luận, nhận định**  **HS:** Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần).  **GV**:  - Nhận xét thái độ làm việc và sản phẩm của các cặp đôi.  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **2. Tác phẩm**  - Xuất xứ: trích từ các chương VIII, IX, X, XI, XIII  - Thể loại: Truyện lịch sử | |
| **II. Suy ngẫm và phản hồi** | | |
| **1. Tóm tắt cốt truyện, các tuyến sự kiện** | | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết, tóm tắt cốt truyện và chỉ ra các tuyến sự kiện của văn bản.  **b. Nội dung hoạt động:**  **-** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, kĩ thuật động não để nhận biết, tóm tắt cốt truyện và các tuyến sự kiện của văn bản.  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời nhóm của HS.  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *?*Tóm tắt các sự kiện trong văn bản trên và cho biết các sự kiện được kể theo mấy tuyến. Đó là những tuyển nào? Điền vào PHT số 1  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  Phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | Tuyến 1 | Tuyến 2 | |  |  | | - 2 tuyến  - (1)Trở về từ thuyền sau khi gặp vua và các tướng lĩnh nhưng không có kết quả, Hoài Văn chiêu mộ lính, lập một đội quân riêng của mình. Họ không đi đánh giặc theo lệnh vua mà tự mình đi tìm giặc để đánh, với khẩu hiệu “Phá cường địch báo hoàng ân”.  - (2) Đội quân vượt bao khó khăn đi tìm và phát hiện chúng dãy núi Ma Lục. Họ phục kích và dành được chiến thắng lớn. Hoài Văn còn hóa giải hiểu nhầm và kết tình anh em với Thế Lộc .Tiếp đó, Hoài Văn lại cứu được chú mình là Chiêu Thành Vương đánh trận bị mai phuc. Chiêu Thành Vương tự hào và mãn nguyện vô cùng vì có người cháu nhỏ tuổi, tài cao.   |  |  | | --- | --- | | Tuyến 1 | Tuyến 2 | | Kể về đoàn quân của Hoài Văn và trận đánh của liên quân Thế Lộc và Hoài Văn | Kể về câu chuyện của Chiêu Vương Thành đi đánh đuổi Chiêu Quốc Vương Trần Ích Tắc kẻ đầu hàng quân Nguyên nhưng bị phục kích, bất ngờ đội quân của Hoài Văn đã tới ứng cứu và giết hết quân giặc giải vòng vây cứu chú. | | |
| **2. Nội dung** | | |
| **a. Mục tiêu**:  -Nêu được nội dung bao quát của VB; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT mảnh ghép để hướng dẫn  HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thành các câu hỏi, phiếu học tập và trình bày sản phẩm  **c. Sản phẩm:** HS hoàn thành phiếu học tập số 2  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Chia nhóm lớp  - GV chuyển giao nhiệm vụ: yêu cầu HS thảo luận theo nhóm trả lời các câu hỏi:  (?) Em hãy xác định nội dung bao quát của văn bản?  Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết văn bản trên thuộc thể loại truyện lịch sử?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | - Nội dung bao quát của văn bản nói về vị tướng trẻ Hoài Văn Hầu một vị anh hùng anh dũng hiên ngang chiến đấu với quân giặc bảo vệ đất nước trước quân giặc, một người anh hùng chính trực căm ghét những người phản quốc. Khi thấu Chiêu Vương Thành đánh đuổi quân phản quốc gặp nạn thì ông không suy nghĩ nhiều về lợi ích hay mệnh lệnh được giao sẵn sàng ứng cứu. Đây là những trận chiến vì đất nước vì nhân dân.  - Đây là thể loại truyện lịch sử vì có dấu mốc thời gian và các sự kiện trong quá khứ về các trận đánh. | |
| **3. Nhân vật** | | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết được đặc điểm tính cách của nhân vật  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT chia sẻ nhóm đôi  HS suy nghĩ và làm việc cá nhân, nhóm để hoàn thành PHT số 2  **c. Sản phẩm:** HS hoàn thành phiếu học tập số 2  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi  *(?) Hãy kể tên các nhân vật có trong truyện? Cho biết nhân vật chính là ai?*  *(?) Nêu những nét tính cách nổi bật của nhân vật Hoài Văn Hầu?*  *(?)Theo em, sự xuất hiện của các nhân vật như Thế Lộc, Chiêu Thành Vương có tác dụng gì trong việc thể hiện tính cách của nhân vật Hoài Văn Hầu?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  ***Phiếu học tập số 2***   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ***Tính cách nhân vật* Hoài Văn Hầu** | | | | | | |  |  |  |  |  |  | | - Các nhân vật: Hoài Văn Hầu, Chế Lộc, Chiêu Thành Vương, đoàn quân...  - Nhân vật chính: Hoài Văn Hầu  - Tính cách nổi bật:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ***Tính cách nhân vật* Hoài Văn Hầu** | | | | | | | Can đảm | dũng cảm | hiên ngang | quyết đoán | yêu nước | sẵn sàng chiến đấu |   => Sự xuất hiện của các nhân vật có tác dụng thể hiện tính tình và lòng yêu nước, nhân cách của Hoài Văn Hầu.Ta có thể thấy được nhiều mặt tính cách của nhân vật xem xét nómột cách toàn vẹn. | |
| **4. Chủ đề** | | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết tác dụng của hình ảnh trong việc thể hiện chủ đề của văn bản.  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT đặt câu hỏi  HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV** đặt câu hỏi, HS trả lời:  *(?) Hình ảnh lá cờ thêu sáu chữ vàng, con ngựa trắng và đoàn quân gồm toàn những chàng trai trẻ....Việc lặp lại các hình ảnh này có tác dụng thế nào trong việc thể hiện chủ đề của văn bản?*  *(?) Nhận xét về nghệ thuật viết truyện lịch sử của tác giả (lưu ý cách sử dụng ngôi kể, cách quan sát, miêu tả nhân vật, tái hiện bối cảnh lịch sử; cách dùng lời người kể chuyện, lời của nhân vật;...)*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | - Tác dụng xây dựng hình tượng nhân vật điển hình đó ca ngợi người tướng trẻ cùng đoàn quân anh dũng tràn đầy nhựa sống cùng với con ngựa, lá cờ luôn kề bên mỗi lần phất cao ngọn cờ, tiếng ngựa hí là một lần đoàn quân trẻ dành được thắng lợi. | |
| **5. Nhận xét nghệ thuật viết truyện lịch sử** | | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhậnxét nghệ thuật viết truyện lịch sử  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng PP đàm thoại  HS suy nghĩ và làm việc cá nhân  **c. Sản phẩm:** HS hoàn thành câu hỏi  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- Nhận xét về nghệ thuật viết truyện lịch sử của tác giả (lưu ý cách sử dụng ngôi kể, cách quan sát, miêu tả nhân vật, tái hiện bối cảnh lịch sử; cách dùng lời người kể chuyện, lời của nhân vật;...)*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | | Ngôi kể sử dụng ngôi kể thứ 3 để kể câu chuyện chân thật, mang đến nhiều góc nhìn toàn diện về nhân vật.  Cách quan sát và miêu tả: tinh tế, kĩ lưỡng tái hiện nhân vật toàn cảnh trận đấu và nhân vật diễn ra trong trận chiến.  Tái hiện bối cảnh lịch chân thật cùng ngôn từ sắc lạnh, quả quyết, ngắn ngọn, súc tích |
| **III. LUYỆN TẬP** | | |
| **a. Mục tiêu**:  - Khắc sâu kiến thức thông qua trò chơi Đi tìm nguồn cội  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT đặt câu hỏi  HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- Tác giả của văn bản Viên tướng trẻ và con ngựa trắng là ai?*  *- Nhân vật Hoài Văn Hầu có nét tính cách nổi bật nào?*  *- Trong văn bản chủ đề được biểu hiện thông qua những hình ảnh nào?*  *- Những dấu hiệu nào cho biết văn bản trên thuộc thể loại truyện lịch sử?*  *- Các sự kiện trong văn bản được kể theo mấy tuyến?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | *- Tác giả của văn bản Viên tướng trẻ và con ngựa trắng là ai?*  A: Nguyễn Huy Tưởng  - Nhân vật Hoài Văn Hầu có nét tính cách nổi bật nào?  A: Can đảm, dũng cảm, hiên ngang, quyết đoán yêu nước  *- Trong văn bản chủ đề được biểu hiện thông qua những hình ảnh nào?*  D: Cả A,B,C  -Những dấu hiệu nào cho biết văn bản trên thuộc thể loại truyện lịch sử?  C: Dấu mốc thời gian và các sự kiện trong quá khứ  - Các sự kiện trong văn bản được kể theo mấy tuyến?  B: 2 | |
| **Vận dụng** | | |
| **a) Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.  **b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm:** bảng so sánh  **d) Tổ chức thực hiện**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Theo em, hình tượng nhân vật Hoài Văn Hầu mà nhà văn Nguyễn Huy Tưởng xây dựng trong văn bản trên có những điểm trong đồng và khác biệt nào so với hình tượng Hoài Văn trong Đại Nam quốc sử diễn ca?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** gợi ý cho HS bằng việc bám sát văn bản  **HS** đọc lại văn bản, suy nghĩ cá nhân và viết đoạn văn.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm trên zalo nhóm hoặc trên Padlet  **HS** nộp sản phẩm cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng qui định (nếu có) trên zalo nhóm lớp/môn… | | |